

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG ỦY THÁC XUẤT KHẨU
Số... /HĐKTXK

Hôm nay ngày... tháng... năm... tại... chúng tôi gồm có
BÊN ỦY THÁC

- Tên doanh nghiệp.....
- Địa chỉ trụ sở chính
- Điện thoại..... Telex..... Fax.....
- Tài khoản số:..... mở tại ngân hàng.....
- Đại diện là ông (bà) Chức vụ.....
- Giấy ủy quyền số..... (nếu có)

Viết ngày..... tháng..... năm.....do..... chức vụ..... ký

Trong hợp đồng này gọi tắt là bên A

BÊN NHẬN ỦY THÁC

- Tên doanh nghiệp
- Địa chỉ trụ sở chính.....
- Điện thoại..... Telex..... Fax.....
- Tài khoản số: Mở tại ngân hàng.....
- Đại diện là ông (bà)..... Chức vụ.....
- Giấy ủy quyền số..... (nếu có)

Viết ngày..... tháng..... năm Do.....Chức vụ..... ký

Trong hợp đồng này gọi tắt là bên B

Hai bên thống nhất thoả thuận nội dung hợp đồng như sau:

Điều 1: Nội dung công việc uỷ thác

1) Bên A uỷ thác cho bên B xuất khẩu những mặt hàng sau:

STT	Tên hàng	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú

Cộng:.....

2) Tổng giá trị tính theo tiền Việt Nam (bằng chữ):.....

3) Tổng giá trị tính theo ngoại tệ (bằng chữ):

.....

Điều 2: Quy cách phẩm chất hàng hoá

1) Bên B có trách nhiệm hướng dẫn trước cho bên A về tiêu chuẩn chất lượng hàng hoá, tiêu chuẩn kiểm dịch, bao bì, cách chọn mẫu để chào hàng v.v... ngay từ khi sản xuất, chế biến.

2) Bên A phải cung cấp cho bên B các tài liệu cần thiết về quy cách, phẩm chất, mẫu hàng... để chào bán.

3) Bên A phải chịu trách nhiệm về chất lượng hàng hoá (nếu có sự sai lệch so với nội dung chào hàng) đồng thời chịu trách nhiệm về số lượng hàng hoá bên trong bao bì, trong các kiện hàng hoặc container do bên A đóng, khi hàng đến tay bên ngoài.

Điều 3: Quyền sở hữu hàng xuất khẩu

1) Hàng hoá uỷ thác xuất khẩu là tài sản thuộc sở hữu của bên A cho đến khi hàng đó được bên A chuyển quyền sở hữu cho khách hàng nước ngoài. Trong bất cứ giai đoạn nào, bên B cũng không có quyền sở hữu số hàng uỷ thác này.

2) Bên B phải tạo điều kiện cho bên A được tham gia cùng giao dịch, đàm phán với bên nước ngoài về việc chào bán hàng hoá của mình.

3) Mỗi lô hàng bày bên A cam đoan chỉ uỷ thác cho bên B là đơn vị có chức năng xuất nhập khẩu tiến hành chào hàng và xuất khẩu kể từ ngày... tháng... năm... , nếu sau đó bên A lại chuyển quyền sở hữu lô hàng uỷ thác này cho đơn vị khác hoặc dùng nó để gán nợ, để thế chấp, cầm cố bảo lãnh tài sản trong các KĐKT khác mà không được sự đồng ý của bên B thì bên A phải hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Điều 4: Vận chuyển, giao dịch xuất khẩu số hàng đã uỷ thác

1) Bên A có trách nhiệm vận chuyển hàng tới địa điểm và theo đúng thời gian bên B đã hướng dẫn là:

- Địa điểm.....
- Thời gian: hàng phải có trước.....giờ ngày...../...../.....

2) Bên B có trách nhiệm khẩn trương giao dịch xuất khẩu hàng hoá trong thời gian ... ngày (kể từ ngày bên A báo đã chuẩn bị đủ các yêu cầu về hàng hoá thoả thuận với bên B). Nếu không giao dịch được trong thời gian nói trên, bên B phải thông báo ngay cho bên A biết để xử lý lô hàng đó.

3) Bên B có trách nhiệm xuất khẩu hàng hoá với điều kiện có lợi nhất cho bên A (về giá cả cao, khả năng thanh toán nhanh bằng ngoại tệ mạnh .v.v...).

Điều 5: Thanh toán tiền bán hàng

1) Bên B có trách nhiệm cung cấp cho ngân hàng (ngoại thương)... tại... những tài liệu cần thiết để tạo lợi nhuận cho bên A nhận được ngoại tệ do bên nước ngoài thanh toán một cách nhanh chóng nhất.

2) Bên A được quyền sử dụng ngoại tệ đó theo quy định của Nhà nước, bên B không có quyền trong việc sở hữu số ngoại tệ này.